

Long Thọ Bồ Tát khuyến tấn các vua

Thứ tự Kinh Văn số 1674, 1672 và 1673

- Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh quyển thứ 32 thuộc Luận tập Bộ toàn.
- Thứ tự Kinh văn số 1674 (1672, 1673).
- Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư, Nghĩa Tịnh dịch từ chữ Phạn sang chữ Hán.
- Sa Môn Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover, Đức quốc, dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt ngày 30 tháng 7 năm 2007 tại Thụy Điển nhân khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19 tổ chức tại thành phố Göteborg.

Lời khuyên này do Bồ Tát Long Thọ dùng thơ kệ để diễn tả gửi cho các vị vua ở Nam Ấn Độ là thân hữu. Thơ này đầu tiên do người ở xứ Thần Châu dịch; nhưng đa phần chẳng theo lời hay ý đẹp ấy và chẳng rõ tường. Vì để định lại bản văn này và làm chỗ lưu thông đây đó; nên Ngài Sa Môn Nghĩa Tịnh khi sang đến miền Đông Ấn Độ ở nước Trầm Ma Lập Đề đã dịch từ chữ Phạn sang chữ Hán.

Hữu tình vô trí bị che tâm
Do đây vì thương mà khai mở
Đại Đức Long Thọ vì quốc vương
Gửi thơ cho kia khuyên tu học

Đây chính là lời khuyên và người đời sau thuật lại bằng thơ với đại ý như vậy.

Đức đủ, ta nói như thế này
Vì sanh phước báu mà thuật lại
Chơn thiện nên nay có thể nghe
Khuyên này nên gọi Thánh thơ vậy
Tùy theo gỗ ấy mà tạc tượng
Bởi những người trí hay cứng dường
Làm cho thơ này chẳng xảo diệu
Nương chánh pháp nói chớ khinh thường
Vua tuy trước giải như thế dạy
Liên nghe Phật nói tăng lòng tin
Giống như bụi tường ánh trăng chiếu
Há chẳng rõ ràng thật thù diệu

Phật Pháp cùng tăng chúng
Thí, giới cùng với trời
Thập thiện các nghiệp đạo
Thân, ngữ, ý thường gần
Xa rời nơi rượu chè
Lại cuộc sống thanh tịnh
Rõ tiền, gốc chẳng chắc
Như pháp cúng Tỳ Kheo
Tham tặc và tái sanh
Đời sau làm bạn bè

Các đức nương giới ở
Như đất sinh tất cả
Chớ héo, sâu, đau, sợ
Phật nói nên thường làm
Thí, giới, nhẫn, dưng, định
Huệ chẳng thể xung cùng
Đây nên rõ để tu
Qua khỏi biển, thành Phật
Nếu hiểu dưỡng cha mẹ
Nhà này có Phạm Vương
Hiện thấy, gọi tên lành
Đời sau sanh cõi Trời
Sát, đạo, dâm, vọng ngữ
Tham ăn, ái, chỗ cao
Dứt rượu, ca hát, vũ
Đeo hoa và xúc dầu
Nếu nam nữ thực hiện
Tám chi Thánh Đạo này
Dục giới cõi Lục Dục
Sẽ sanh Trường Tịnh Thiên
Dua nịnh, cuồng tham, lừa
Mạn, dâm, sân cùng nhóm
Đa văn lúc trẻ kiêu
Thấy như là oán tặc
Nói vô sanh do siêng
Có chết, nhưn buồng lung
Siêng hành pháp lành ấy
Ấy có thể giữ gìn
Trước phải lìa phóng dật
Sau nếu lại siêng tu
Giống như mây lành che
Sương tốt thấy trắng sáng
Tôn Đà La, Nan Đà
Làm đủ lý Ma La
Đạt Hàm Kỳ Mộ Ca
Bỏ ác đều thành thiện
Tiến nhanh, không cùng nhẫn
Chớ cho giận mạnh thêm
Rốt rồi chẳng trở lại
Phật chứng phải trừ sân
Người khác chỉ ngu ta
Mạ nhục đạt của ta
Nhớ giận mang oán tranh
Xả hận ngủ yên giấc
Trí nơi nước, đất, đá
Tâm người cuối giống kia
Khởi phiền não hơn trước
Kẻ yêu pháp như sau
Phật nói ba loại lời
Người đẹp, thật, hư ngôn

Giống như mặt hoa phản
Bỏ sau để làm trước
Trước sáng sau cũng sáng
Trước tối sau cũng tối
Hoặc trước sáng sau tối
Hoặc trước tối sau sáng
Như thế bốn loại người
Vua nên nương thứ nhất
Tự thân sanh thuận thực
Lại thuận thực như sanh
Lại có thực như thực
Hoặc lại sanh như sanh
Trong quả Ám Một La
Có sai biệt như vậy
Người cũng giống bốn kia
Khó hiểu vua nên biết
Chớ thấy phòng người nữ
Phải thấy như là mẹ
Chị em tưởng theo tuổi
Khởi tham, nghĩ bất tịnh
Như nghe con khó sống
Phòng giữ tâm lo toan
Chim, thuốc mạnh, sợ lửa
Không cho dục lạc xâm
Do dục tạo chẳng lợi
Giống như quả Khiêm Bát
Phật nói kia nên trừ
Sanh tử ngục trời buộc
Ngông cuồng thường giao động
Hay rơi vào lục thức
Liên nên quét oán đi
Đây chính là can đảm

Hơi hôi chín lỗ đều chứa dơ
Thân làm khó đủ, nơi da trời
Nên xem thiếu nữ ngoài trang sức
Bẻ gãy hình hài xấu tệ hơn

Trùng rửa đầy đau đớn
Cầu yên, rớt lửa đốt
Đúng là chẳng do buông
Dục nhiễm cũng như vậy
Vi trí nên hơn lý
Tác ý xem những việc
Tuy vui, đức nên luyện
Pháp vô dư dễ gần
Nếu người đều tìm quen
Yếu diệu và đa văn
Vô trí phá giới luật
Người này đầy đủ gì

Nếu người không tìm quen
Đẹp xấu đều rõ nghe
Có trí giữ tịnh giới
Người đều mong cúng dường
Lợi, chẳng lợi khổ vui
Xung, chẳng xung hủy báng
Rõ thế tục tám pháp
Tâm nhỏ lìa cảnh đối
Tái sanh cõi Trời xin
Cha mẹ cùng vợ con
Chớ do vui tạo tội
Ngục quả, kia chẳng rõ
Nếu làm những nghiệp ác
Chẳng như dao găm hại
Đợi đến lúc lâm chung
Quả ác nghiệp phủ lên
Tín, giới, thí, nghe rõ
Tâm quý và chánh huệ
Thất tài, Mâu Ni nói
Tất cả vật thành không

Rộng khắp vui theo nơi cảnh tạp
Nương vào bạn ác cùng gần gũi
Uống rượu phi thời làm sáu việc
Kiếp này gọi tên, phải nên bỏ

Cầu tài, thiếu dục cầu
Người, Trời, Thầy cao quý
Gọi là tu muốn ít
Tuy tham mà người giàu

Nếu người rộng cầu những việc này
Rốt bị bày sẵn khổ thêm ra
Kẻ trí nếu chẳng tu thiếu dục
Thọ khổ rồi như những đầu rắn
Bầm tánh giận hờn như kẻ sát
Giỡn nhẹ với chồng như gập mạnh
Sai sử đồ vật tất làm dụ
Hãy nên vứt bỏ ba loại người
Thuận theo chị em, thương như mẹ
Tùy tùng như bạn bè thân quen
Như thế bốn loại phải nên cúng
Phải nên rõ biết, đây nhà Trời

Ăn uống như thuốc men
Rõ số tránh tham sân
Chẳng vì mập, kiêu căng
Chỉ muốn giữ thân này
Cần thân qua khỏi ngày
Nơi đâu, giữa, cuối đêm

Ngủ mộng như còn thấy
Chớ làm mạng không còn
Từ bi, hỷ, chánh xả
Tập tập phải thường luyện
Thượng lưu tuy chưa vào
Nhưng sanh Phạm Thế Thiên

Xả tạp, dục, khổ tìm hỷ lạc
Tùy nghiệp sẽ sanh nơi bốn cõi
Đại Phạm Quang Âm và Biến Tịnh
Quảng Quả Thiên sanh và giống kia

Nếu hay tu đối trị
Đức thắng thương chúng sanh
Năm việc này là lành
Chẳng làm là đại ác
Mưa muối chua ít nước
Há hồng thủy nơi ao
Dù làm tội nghiệp nhỏ
Lành lớn phải rõ biết
Sân si tạo việc ác
Ngủ say muốn, tham, nghi
Như giỡn giặc ngũ cái
Thường cùng các việc lành
Có năm tối thắng pháp
Tín, tấn, niệm, định, huệ
Nơi ấy siêng tu tập
Hay giúp các căn mạnh
Bệnh khô, tử, ái biệt
Tất cả do nghiệp mình
Hãy đến mà siêng tu
Vớí ấy quên kiêu căng
Nêu sợ, trời giải thoát
Vậy nên tu chánh kiến
Bảo cho người làm lành
Tà kiến cùng quả ác
Vô lạc, thường, vô ngã
Bất tịnh với kẻ trí
Vọng niệm, bốn điên đảo
Nạn khổ ở nơi thân
Nói sắc, chẳng phải ta
Ngã chẳng có nơi sắc
Sắc ngã chẳng liền có
Rõ biết bốn uẩn không
Chẳng sanh từ thời tiết
Chẳng tự nhiên bản tánh
Chẳng không nhơn, tự tại
Gặp nhau, nghiệp ái sanh
Giới cấm, thấy thân kiến
Và Tỳ Thức Kiết Sai

Nên rō ba loại kết
Sẽ cột cửa của giới
Giải thoát sau nương đây
Chẳng do kia thành bạn
Khuyên tu nghe giới định
Tứ chơn để liền sanh
Tăng thượng giới, tâm huệ
Do học hay thường tu
Trăm năm mười giới hơn
Hoặc trở về ba nhiếp
Ở nơi thân trụ, niệm
Do đường lành thường tu
Như ở chánh niệm này
Các pháp đều diệt hết
Thọ mệnh nhiều tai ách
Như gió thổi bọt nước
Nếu được hơi thở dừng
Nằm ngồi thực là khó
Cuối cùng giống như than
Dơ nhớp khó giữ lâu
Quán thân, phi thật pháp
Hoại diệt rồi phân ly
Đại địa giống biển lớn
Bảy mặt trời thiêu đốt
Hà hướng thân nhỏ này
Chẳng phải thành tro sao

Như thế vô thường lại chẳng lâu
Chẳng về, chẳng cứu, chẳng phòng nhà
Sanh tử cõi người liền xa lánh
Giống thật cây chuối chẳng khác gì

Rùa biển đầu vào gỗ
Một lần thật khó gặp
Bỏ kia thành thân người
Việc ác, quả trở lại
Mâm vàng chẳng đựng dơ
Dối ấy là si lớn
Nếu sanh người làm tội
Rốt rồi, trẻ giải đãi
Sanh vào nơi bạn lành
Lại phát tâm chánh nguyện
Thân trước vì phước nghiệp
Tứ đại xoay vòng quanh
Phật nói gãn bạn lành
Toàn Phạm hạnh nên quán
Kẻ lành nương vào Phật
Đa phần chứng viên tịch
Tà kiến sanh quý, súc
Nê Lê, pháp chẳng nghe

Biên địa chết bỏ thân
Sanh vào tánh si ám
Hoặc sanh Trường Thọ Thiên
Trừ tám việc không đâu
An nhàn liền có được
Điều ấy sẽ được sanh
Ái biệt, già, bệnh, chết
Vui ấy nơi chốn khổ
Kẻ trí nên sanh chán
Nói ít nhiều nên nghe
Mẹ hoặc đổi thành vợ
Cha hoặc chuyển thành con
Oan gia thành bạn bè
Trôi nổi chẳng quy định
Mỗi người uống sữa mẹ
Hơn cả nước bốn biển
Chuyển thọ sanh thân khác
Liên uống nhiều nơi kia

Quá khứ mỗi mỗi sanh thân cốt
Thay đổi tích chứa núi Diệu Cao
Đất đai tròn như hạt minh châu
Mỗi mỗi hình thể há tận hết

Phạm Chủ Thế đều cúng
Nghiệp lực cuối nơi đất
Trở thành Vua Chuyển Luân
Hết thân hóa nô bộc

Ba mươi ba cõi trời kỹ nữ vui
Ba phần thọ rồi đọa Nê Lê
Rời đau, kể độc qua nhiều khổ
Cọ thân đau cốt, bị cùm chân

Thọ vui như Diệu Cao
Địa ngục theo đây đủ
Chuyển thọ khổ thiêu nướng
Trải qua ngục phản tiểu
Vui về ở sau vườn
Thiên nữ theo vui chơi
Đọa lạc nơi rừng kiếm
Cắt tay, chân, tai, mũi

Hoặc vào ao hồ Mạn Đà Diệu
Thiên nữ hoa vàng cài đẹp dễ
Xả thân liền thọ khổ Nê Lê
Đốt cháy khó bề chạy thoát nóng

Nơi trời thọ pháp lạc
Trừ tham Đại Phạm Vương

Liên đọa nơi A Tỳ
Như đốt cỏ cháy lan
Hoặc sanh mặt trời, trăng
Thân sáng khắp bốn châu
Mỗi sáng lại đen tối
Dở tay thấy không lý
Ba loại đèn sáng phước
Sau chết sẽ giữ lại
Gặp phải đủ loại tội
Trời trăng không chiếu tới
Có mạng trói dây nóng
Kêu la chẳng ngừng nghỉ
Dối ấy, khổ trói buộc
Thiêu những người làm ác
Hoặc khổ nơi Ma Bó
Hoặc chặt nhỏ như bột
Hoặc dùng búa bửa củi
Giống như chẻ từng miếng
Lửa mạnh bằng thiêu đốt
Bắt uống nước đồng sôi
Trên thân dao kiếm chặt
Nơi thân giường sắt đốt
Hoặc lúc giơ cao tay
Lưỡi sắt mạnh như chó
Chim thú rĩa móng chân
Cắn xẻ cả ruột gan
Ruồi nặng và các trùng
Số này hơn ngàn ức
Chúng hay cắn xé thân
Gấp rơi đều xả thịt

Nếu người đều tạo các nghiệp xấu
Nghe khổ thân, thịt, trăm ngàn lần
Như vậy đau xót biết dường bao
Khi hết Nê Lê gặp lửa mạnh
Phải quán tận biến, nghe mà niệm
Đọc tụng kinh luận thường tìm cầu
Nê Lê nghe thôi cũng kinh hoàng
Làm sao đối trá khỏi đốt được
Ở nơi vui ấy ai đủ nhất
Ái tận chẳng sanh vui hơn nữa
Nơi những khổ ấy ai bậc nhất
Vô gián Nê Lê, khổ hại thân

Người đời tụng mỗi ngày
Chặt cắt ba trăm lần
Địa ngục này khổ ít
Từng lông đều thấu đến
Nơi này thọ cực khổ
Qua trăm thu Cu Ti

Như ác đày hết rồi
Mệnh bỏ, chẳng có lý
Như thế các quả ác
Trông do thân, ngữ, tâm
Nên khuyên từ lực giúp
Bụi nhỏ ác, chớ phạm
Hoặc vào chốn Bàn Sanh
Giết, cột khổ người thân
Xa rời nơi tịch thiện
Liên bị đau đớn kia
Hoặc bị giết, trói khổ
Giống như đuôi, sừng, da
Bị xâu, cột treo lên
Ngồi, nắm, cầm cỡi lên
Thọ nổi khổ như quý
Chẳng dứt khổ thường đến
Đói khát và lạnh nóng
Khốn, sợ, khổ hằng xâm
Miệng nhỏ như lỗ kim
Bụng to như quả núi
Đói khổ hôi như phản
Được ít yên không nổi
Hình như cây khô héo
Da ấy tạo y phục
Miệng lửa đêm đêm đốt
Bướm bay cũng muốn ăn
Huyết tanh cùng bất tịnh
Phước ít chẳng đầy đủ
Làm cho miệng khổ sở
Lại phải ăn đồ nóng
Trăng chiếu lại nóng thêm
Trời làm thân lạnh lại
Muốn trái, nhưng không cây
Nước sông cũng cạn tuột
Như thế thọ các khổ
Qua vạn năm ngàn năm
Lâu dài đánh thân này
Đều do khổ căn ấy
Nếu sanh vào ngã quý
Gặp đối một vị khổ
Chẳng có ai yêu thương
Phật nói do keo kiệt
Sanh Trời tuy thọ vui
Phước hết khổ khó lường
Chung quy gặp đọa lạc
Chớ vui phải nên rõ
Ngán ngồi nơi chỗ cao
Ánh sáng nơi thân mất
Mồ hôi chảy thân, nách
Trên đầu hoa héo đi

Như thế năm tướng hiện
Cõi Thiên, chết không nghi
Nếu sanh lại làm người
Hay sanh loạn, đa nghi
Nếu từ cõi Trời đọa
Lành ấy hết đi rồi
Đọa vào cõi Bàng Sanh
Nê Lê, theo đó ở
Bản tánh A Tu La
Làm cho toàn giác huệ
Giận trời sanh khổ tâm
Vui dân nơi thấy lý

Như thế phiêu lưu nơi sanh tử
Trời, người, súc và A Tu La
Hạ tiện nghiệp sanh những khổ ấy
Quý thú, cùng vào Nại Lạc Già
Buông bỏ vào lửa đốt trên đầu
Cháy sạch y phục quần đầy mình
Khổ này không tả hết thấy được
Chẳng sanh, trụ tại nơi Niết Bàn
Phải cầu giới đức cùng định tuệ
Tịch tịnh điều nhu lìa cấu uế
Niết Bàn vô tận, vô lão tử
Tứ đại, nhứt nguyệt tất đều tiêu

Niệm, trạch pháp siêng năng
Định, huệ, hỷ, khinh an
Bảy Bồ Đề phân này
Hay đến được Niết Bàn
Vô huệ, định, phi hữu
Quyết định, huệ liền yếu
Nếu đây làm cả hai
Có biển, như dầu trâu
Mười bốn bất hỷ pháp
Ngày gần chỗ nói năng
Nơi đây chớ nên nghĩ
Chớ nên làm giác mất
Từ vô trí khởi nghiệp
Do nghiệp lại sanh thức
Thức duyên nơi danh sắc
Danh sắc sanh lục xúc
Lục xúc duyên vào xúc
Xúc duyên sanh nơi thọ
Thọ liền duyên vào ái
Do ái mà sanh thủ
Thủ ấy lại duyên hữu
Hữu ấy lại sanh duyên
Sanh duyên nơi lão tử
Ưu bịnh cầu chẳng được

Luân hồi đại khổ uẩn
Đối ấy nên đoạn trừ
Như dây sanh, khổ diệt
Những khổ ấy không thiếu
Tối thắng nói dạy dỗ
Thâm diệu duyên khởi lên
Như nhờ chánh kiến này
Liên thấy Vô Thượng Tôn
Chánh kiến, mệnh, chánh niệm
Chánh định, ngữ, nghiệp, tư
Đây là Bát Thánh Đạo
Vì tịch tu giữ gìn
Chẳng do tập ái khởi
Làm cho thân, khổ sanh
Trừ đối, chúng giải thoát
Bát Thánh Đạo nên làm
Tức đây nghiệp Du Già
Bốn loại như Thánh Đệ
Duy ở chỗ nghiêm sức
Trí che phiền não thâm
Chẳng từ không xứ đọa
Như lúa từ đất sinh
Trước chứng pháp là người
Đều phạm phu phiền não
Sao riêng tường thuật nhiều
Trừ não lược nói qua
Sự do tình ý ấy
Thánh nói tâm là gốc
Như trên phân biệt pháp
Tỳ Kheo khó rõ hết
Tùy theo tu một việc
Chớ để sanh Hư Thiên
Các thiện đều tùy hỷ
Diệu hạnh ba tự tu
Hồi hướng vì thành Phật
Phước tự cứ thế dùng
Sau sanh thọ vô lượng
Rộng độ chỗ Trời người
Giống như Quán Tự Tại
Thật khó và oán thân

Sanh, lão, bệnh, tử tâm độc trừ
Nước Phật thác sanh làm Thế Phụ
Thọ mệnh số lượng, đều khó biết
Đồng với Đại Giác Phật Di Đà
Khai hiển giới luật và xả huệ
Thiên địa hư không, tên phủ khắp
Đại địa người ở và Thiên chúng
Chớ để yêu đẹp, nữ ái thương
Phiền não trói chặt chúng hữu tình

Tuyệt lưu sanh tử, chứng chánh giác
Siêu độ thế gian, thường có tên
Do được Vô Sanh, lìa trần cấu.

A Ly Giả, Na Già, Yết Thụ Na, Bồ Đề Tát Đỏa, Tô Kiết Lý, Mật, Li Khư Chung. A Ly Giả Chính là Thánh. Na Già ấy là rỗng, là voi. Yết Thụ Na dịch là mạnh, Bồ Đề Tát Đỏa nghĩa là Giác Hữu Tình. Tô Kiết Lý tức là thân mật. Ly khu tức là sách này. Phía trước gọi Ngài Long Thọ hóa ra vậy.

**Long Thọ Bồ Tát khuyến tấn các vua
Hết**

*Dịch xong ngày 01 tháng 8 năm 2007 tại Thụy Điển
nhằm ngày 19 tháng 6 năm Đinh Hợi, lễ vía Đức Quán Thế Âm Bồ Tát.*